

BÀI KIỂM TRA KÌ 2 NĂM HỌC
MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....Lớp

I. PHẦN TRẮC NGHIỆM:

Câu 1: Số đứng trước số 23 là :

- A. 56 B. 34 C. 22 D. 21

Câu 2: Số 45 gồm chục và đơn vị :

- A. 5 chục B. 4 chục và 5 đơn vị C. 4 chục và 4 đơn vị

Câu 3: Số lẻ là :

- A. 11 B. 2 C. 88 D. 24

Câu 3: Khoanh vào phép tính có kết quả lớn nhất ?

$48 + 11$

A

$26 + 31$

B

$49 - 3$

C

$90 - 0$

D

Câu 4 : Điền số thích hợp vào phép tính : $16 + = 39$?

- A. 22 B. 32 C. 23 D. 33

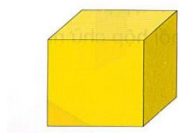
Câu 5: Kết quả của phép tính $65 - 15 + 3 =$?

- A. 45 B. 55 C. 53 D. 34

Câu 6: Vườn nhà Lan trồng 12 cây cam và 24 cây táo. Hỏi vườn nhà Lan trồng tất cả bao nhiêu cây ?

- A. 36 cây táo B. 36 cây C. 45 cây D. 33 cây cam

Câu 7: Khoanh tròn vào khối hộp chữ nhật ?



A



B



C



D

Câu 8 : Em hãy tìm kết quả của phép tính : $55 \text{ cm} - 34 \text{ cm} = ?$

- A. 22 B. 21 cm C. 21 D. 89 cm

Câu 9: 67 là kết quả của phép tính nào sau đây ?

- A. $66 + 0$ B. $78 - 12$ C. $45 + 10$ D. $36 + 31$

Câu 10: Điền dấu thích hợp $95 - 35 55$?

- A. = B. + C. > D. <

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1: Đặt tính rồi tính .

$33 + 12$

$4 + 53$

$74 - 20$

$82 - 31$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2: Có bao nhiêu số chẵn bé hơn 20 ?

.....

Câu 3: Nhà Mai có nuôi 1 chú gà mái, ngày thứ nhất chú đẻ được 5 quả trứng, ngày thứ 2 chú đẻ được 4 quả trứng, ngày thứ 3 chú đẻ được 10 quả. Hỏi cả ba ngày chú đẻ được bao nhiêu quả trứng ?

BÀI KIỂM TRA KÌ 2 NĂM HỌC
MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....Lớp

Câu 1: Số đứng trước số 15 là ?

A.33 B. 10 C. 14 D. 13

Câu 2: Số tròn chục lớn nhất là ?

A.89 B. 98 C. 90 D. 56

Câu 3: Viết tiếp vào chỗ chấm 25 , 30 , , 40 , 45 ?

A.31 B. 35 C. 39 D. 34

Câu 4: 45 là kết quả của phép tính nào sau đây ?

A. $12 + 23$ B. $23 + 22$ C. $45 - 3$ D. $67 - 12$

Câu 5: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm ? $43 \dots 13 = 30$

A.+ B. - C. = D. <

Câu 6: Số tròn chục là ?

A.22 B. 34 C. 30 D. 34

Câu 7: Số chẵn là ?

A.64 B. 11 C. 97 D. 35

Câu 8: 34 là kết quả của phép tính nào sau đây ?

A. $11 + 24$ B. $11 + 23$ C. $34 - 12$ D. $12 + 26$

Câu 9 : Bố cho Bo về nghỉ thăm ông bà đúng 1 tuần lễ rồi lên thành phố học lại, nhưng do chưa có lịch học, Bo ở lại với ông bà thêm 5 ngày nữa. Hỏi tổng số ngày ở quê của Bo là bao nhiêu ngày ?

A. 10 ngày B. 7 ngày C. 12 ngày D.5 ngày

II. PHẦN TỰ LUẬN:

Câu 1: Với ba số 5,4,3 em hãy :

+ Lập các số có 2 chữ số :.....

+ Lập các số lẻ :.....

Câu 2: Đặt tính rồi tính :

$21 + 55$

$41 + 32$

$52 - 32$

$67 - 23$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 3: Điền > < =

$11 + 3 \dots 36 + 3$

$45 - 11 = 1 \dots 5 + 0$

$18 \dots 17 + 1$

$91 + 10 \dots 14 + 3$

$57 - 42 \dots 1 + 3$

$55 \dots 34 + 2$

Câu 4: Mẹ nuôi được 27 con gà, mẹ biết bà nội 1 chục con, biết bà ngoại 5 con gà. Hỏi mẹ con lại bao nhiêu con gà?

Bài giải:

--	--	--	--	--

->Trả lời:

BÀI KIỂM TRA KÌ 2 NĂM HỌC
MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....Lớp

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
..... 	I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:

Câu 1: Số 34 được đọc là ?

- A.ba mươi bốn B. Ba mươi tư C. Bốn mươi ba D. ba tư

Câu 2: Số lẻ đứng sau số 57 là ?

- A.67 B. 59 C. 66 D. 56

Câu 3: Viết tiếp vào chỗ chấm 23 , 24 , , , 27 ?

- A.25 , 28 B. 22, 26 C. 25 , 26 D. 26

Câu 4: Điền dấu thích hợp vào chỗ chấm $44 + 32 \dots 72$?

- A.= B.> C. < D. +

Câu 5: Kết quả của phép tính $33 - 10 = ?$

- A.43 B.23 C. 22 D. 29

Câu 6: Khoanh vào hình chữ nhật ?



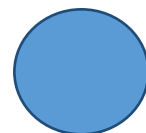
A



B



C



D

Câu 7: 54 là kết quả của phép tính nào sau đây ?

- A. $67 - 23$ B. $12 + 34$ C. $90 - 10$ D. $32 + 22$

Câu 8: Số 87 gồm chục và 7 đơn vị ?

- A.7 B. 3 C. 8 D.9

Câu 9: Vườn hoa nhà bác Long có 26 bông hoa cúc và hoa huệ. Trong đó có 13 bông hoa huệ. Hỏi có bao nhiêu bông hoa cúc ?

- A.13 bông hoa B. 13 bông hoa cúc C. 39 bông hoa cúc

Câu 10: Kết quả của phép tính $51\text{dm} + 34\text{dm} - 45\text{dm} = \dots?$

A.30

B.40 dm

C. 40

D. 60 dm

II. PHẦN TỰ LUẬN :

Câu 1: Đặt tính rồi tính :

$41 + 5$

$49 + 40$

$76 - 55$

$95 - 3$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 2 : Với ba số 21 , 87 , 66 em hãy lập các phép tính cộng, trừ phù hợp .

.....

.....

.....

.....

Câu 3: Một thanh gỗ dài 97 cm, bố em cưa bớt đi 22 cm. Hỏi thanh gỗ còn lại dài bao nhiêu xăng ti mét?

Bài giải:

--	--	--	--	--

->Trả lời:

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

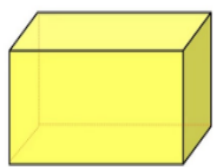
LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của 	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM I. ĐIỂM..... Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:
--	---

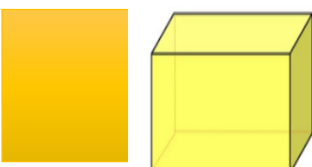
Câu 1:(1 điểm) : Một tuần lễ có mấy ngày ?

- A.6 ngày B.7 ngày C. 8 ngày D. 5 ngày

Câu 2:(1 điểm) : Khoanh tròn và khối lập phương.



A



B

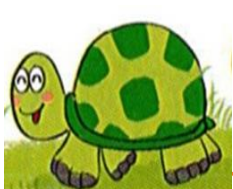
C

D

Câu 3:(1 điểm) : Em hãy đánh dấu X vào chú rùa có phép tính có kết quả bé nhất


☐

☐

☐

☐

Câu 4:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$$22 + 7$$

$$41 + 42$$

$$54 - 23$$

$$81 - 1$$

.....

.....

.....

.....

.....

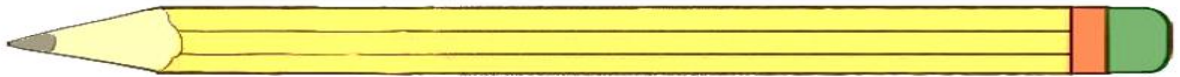
.....

.....

.....

.....

Câu 5:(1 điểm) : Em hãy dùng thước đo độ dài chiếc bút sau ?



->Chiếc bút dài cm

Câu 6:(1 điểm) : Đúng ghi Đ.sai ghi S

$$34 \text{ dm} + 25 \text{ dm} = 95 \text{ dm} \quad \square$$

$$56 \text{ cm} - 6 \text{ cm} = 50 \text{ cm} \quad \square$$

$$67 \text{ cm} + 12 \text{ cm} = 79 \text{ cm} \quad \square$$

$$44 \text{ cm} - 12 \text{ cm} = 32 \quad \square$$

Câu 7:(1 điểm) : Lúc 5 giờ, kim ngắn của đồng hồ chỉ số và kim dài chỉ số...
?

A.kim ngắn số 5, kim dài chỉ số 12

B. kim ngắn số 12, kim dài số 12

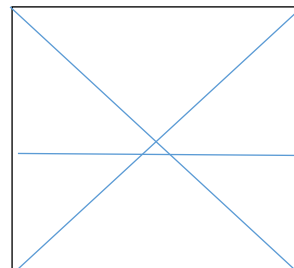
C. cả kim ngắn và kim dài chỉ số 5

Câu 8:(1 điểm) : Quan sát hình bên ?

Có hình tam giác

Có hình chữ nhật

Có Hình vuông



Câu 9:(1 điểm) : Đồng hồ chỉ mấy giờ ?

A.7 giờ

B. 12 giờ

C. 6 giờ



D. 5 giờ

Câu 10:(1 điểm) : Sợi dây vải dài 65 cm, bố cắt lấy một đoạn dài 20 cm để buộc hộp quà tặng. Hỏi đoạn dây vải còn lại dài bao nhiêu xăng-ti-mét?

--	--	--	--	--

Đoạn dây vải còn lại dàicm.

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1:(1 điểm) : Khoanh vào dãy số sắp xếp đúng nhất ?

A.52 , 67 , 21 , 5 B. 5 , 21 , 52 , 67 C.67 , 21 , 5 , 52

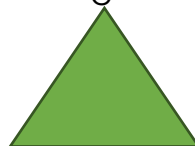
Câu 2:(1 điểm) : Khoanh tròn vào hình tam giác ?



A



B



C



D

Câu 3:(1 điểm) : Đúng Đ , sai ghi S

+ Hai mươi lăm viết là 25

+ Số 45 gồm 5 chục và 4 đơn

+ Số 39 đứng trước số 40

+ Số 66 là số tròn chục

Câu 4:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$70 - 30$

$78 - 24$

$45 + 4$

$31 + 18$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5:(1 điểm) : Hôm nay thứ Hai, còn 4 ngày nữa là đến sinh nhật Lê. Vậy sinh nhật Lê là thứ mấy tuần này ?

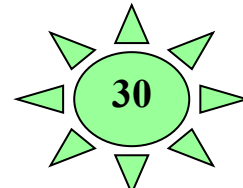
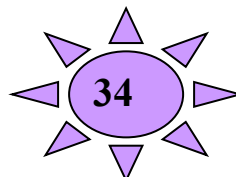
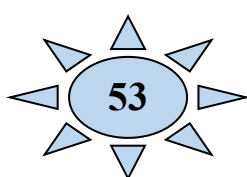
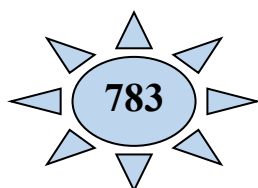
A. Thứ Tư

B. Thứ Năm

C. Thứ Sáu

D. Chủ Nhật

Câu 6:(1 điểm) : Nối đúng ?



$60 - 30$

$23 + 30$

$49 - 15$

$44 + 34$

Câu 7:(1 điểm) : Đồng hồ chỉ mấy giờ ?



.....

Câu 8:(1 điểm) : Tính ?

$$54 + 12 - 34 = \dots\dots\dots$$

$$67 - 20 + 1 = \dots\dots\dots$$

$$28 + 20 - 30 = \dots\dots\dots$$

Câu 9(1 điểm) : Với ba số 34 , 78 , 44 em hãy lập các phép tính cộng, trừ phù hợp .

.....

Câu 10:(1 điểm) : Tết này bố gói 3 chục chiếc bánh chưng mặn và 16 chiếc bánh chưng ngọt. Hỏi Tết này bố gói bao nhiêu chiếc bánh chưng ?

--	--	--	--	--

->Bố gói được chiếc bánh chưng

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

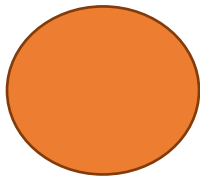
Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	

	
--	-------

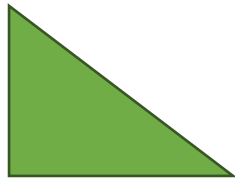
Câu 1:(1 điểm) : Khoanh tròn vào số chẵn ?

- A.97 B. 66 C. 5 D. 21

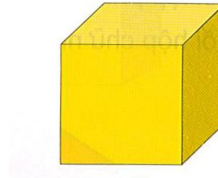
Câu 2:(1 điểm) : Khoanh tròn vào khối lện nhứna ?



A



B



C



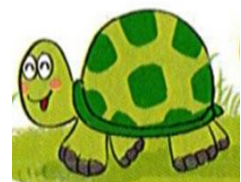
D

Câu 3:(1 điểm) : Em hãy đánh số thứ tự 1; 2; 3; 4 vào ô trống để xếp các số trên lưng chú rùa theo thứ tự từ bé đến lớn.









Câu 4:(1 điểm) : Với ba số 9,7,0 em hãy lập các số có hai chữ số ?

.....

Câu 5:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$$73 - 40$$

$$49 - 11$$

$$64 + 15$$

$$6 + 92$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6:(1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S

$44 \text{ m} - 23 \text{ m} = 21 \text{ m}$

$95 - 10 + 2 = 87$

$80 \text{ dm} + 4 = 84 \text{ dm}$

$55 - 15 + 33 = 63$

Câu 7: (1 điểm) : Nhà Lan đi du lịch vào thứ Hai ngày 23 tháng 4. Đến ngày thứ Bảy gia đình trở về nhà . Hỏi Nhà Lan về nhà vào ngày tháng nào ?

A. ngày 26 tháng 4

C. Ngày 29 tháng 4

B. Ngày 27 tháng 4

D. Ngày 30 tháng 4

Câu 8 (1 điểm) : Quan sát hình và cho biết .

+ Có tam giác

+ Có hình chữ nhật

+ Có hình vuông



Câu 9: (1 điểm) : Số ?

$54 - \square = 23$

$\square + 31 = 65$

$28 - \square + 12 = 19$

Câu 10: (1 điểm) : Lớp 1A có 33 bạn, lớp 1B có 3 chục bạn. Hỏi cả hai lớp có tất cả bao nhiêu bạn?

--	--	--	--	--

-> Cả hai lớp có bạn

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1:(1 điểm) : Số tròn chục đứng sau số 60 là ?

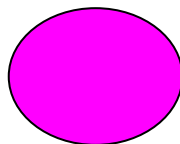
A.61

B. 50

C. 70

D. 59

Câu 2:(1 điểm) : Viết tên các hình vào chỗ chấm



.....

.....

.....

Câu 3:(1 điểm) : Điền tiếp vào chỗ chấm

21 gồmchụcđơn vị

..... + =

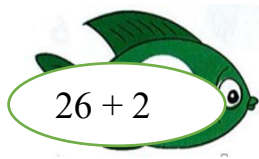
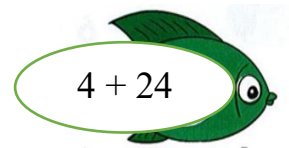
Đọc số :

56 gồmchụcđơn vị

..... + =

Đọc số :

Câu 4:(1 điểm) : Đánh dấu X vào con cá có phép tính bằng 28

☐☐☐☐

Câu 5:(1 điểm) :Trả lời câu hỏi sau ?

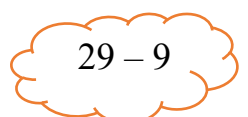
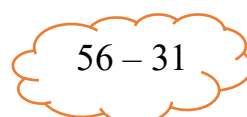
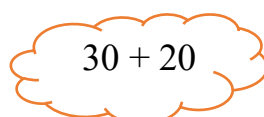
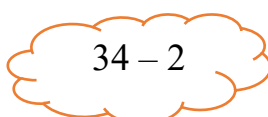
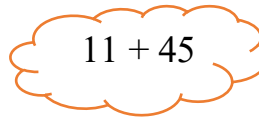
a.Số lớn nhất có một chữ số là :

b. Số tròn chục lớn nhất là :

c. Số đứng trước số 45 là :

d. Số 56 gồm chục và đơn vị

Câu 6:(1 điểm) : Nối đúng ?



Câu 7:(1 điểm) : Điền dấu > < =

23 43

77 - 34 45

40 + 20 88 - 28

Câu 8:(1 điểm) : Viết số thích hợp vào chỗ chấm



Có.....khối lập phương, có.....khối hộp chữ nhật

Câu 9(1 điểm) : Đồng hồ chỉ mấy giờ ?



.....

Câu 10:(1 điểm) : Mai hái được 10 bông hoa, My hái được 2 chục bông hoa.
Vậy hỏi cả hai bạn hái được tất cả bao
nhiêu bông hoa ?

--	--	--	--	--

->Cả hai bạn hái được bông hoa .

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1:(1 điểm) : Số lớn nhất có hai chữ số khác nhau là ?

A. 89

B. 99

C. 98

D. 90

Câu 2: (1 điểm) :



Câu 3: (1 điểm) :

a. Khoanh tròn vào số lớn nhất ?

b. Khoanh tròn vào số chẵn

?

78 , 34 , 90 , 67

35 , 89 , 90 , 47

Câu 4: (1 điểm) : Viết tiếp vào chỗ chấm ...

a. 35 , 36 , , 38 , , , 41

b. Số 69 gồm chục và đơn vị

c. Số 56 đứng trước số :

d. Số tròn chục đứng sau số 30 là :

Câu 5: (1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$$80 + 10$$

$$66 - 4$$

$$59 - 28$$

$$48 + 11$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6: (1 điểm) : Nối đúng ?

$$56 - 12$$

$$7 + 52$$

$$23 - 10$$

$$89 - 84$$

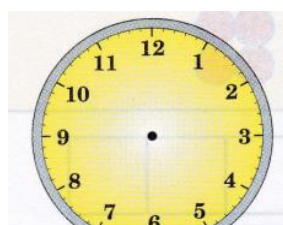
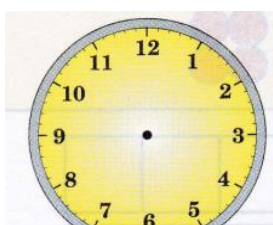
13

59

44

5

Câu 7: (1 điểm) : Viết kim ngắn, kim dài vào đồng hồ cho hoàn chỉnh



Đồng hồ chỉ 3 giờ

Đồng hồ chỉ 9 giờ

Câu 8:(1 điểm) : Quan sát hình bên

+ Có hình chữ nhật

+ Có hình tam giác

Câu 9(1 điểm) : Hôm nay là thứ 2, ngày 22 tháng 10 . Bố bảo với bé Ly còn 1 tuần nữa là đến sinh nhật con. Em hãy tính giúp bé Ly xem sinh nhật đó vào thứ mấy , ngày , tháng nào ?.

A.Thứ Bảy ngày 26 tháng 10

B. Chủ nhật ngày 28 tháng 10

C. Thứ Hai ngày 28 tháng 10

D. Thứ Hai ngày 29 tháng 10

Câu 10:(1 điểm) : Trên cây có 34 quả táo đỏ. Hoa hái 10 quả táo để biếu bà.
Hỏi trên cây còn lại bao nhiêu quả táo ?

--	--	--	--	--

->Trên cây còn lại quả táo .

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1:(1 điểm) : Em hãy khoanh tròn vào số tròn chục ?

- A.55 B. 50 C. 61 D. 76

Câu 2:(1 điểm) : Đây là hình  gì ?

- A.khối hộp chữ nhật B. hình vuông C. hình chữ nhật D. hình tròn

Câu 3:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

90 – 20 31 + 65 55 + 4 73 – 30

.....

.....

.....

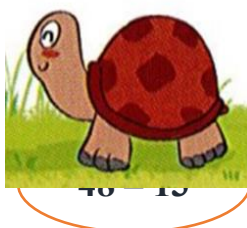
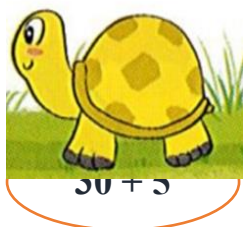
Câu 4:(1 điểm) : Điền dấu >< =

89 78 – 12

23 + 24 66 – 30

10 + 29 39

Câu 5:(1 điểm) : Em hãy đánh dấu X vào chú rùa có phép tính có kết quả bằng 35





Câu 6:(1 điểm) : Kết quả của phép tính $67 - 31 + 12 = ?$

A.44

B. 63

C. 48

D. 50

Câu 7:(1 điểm) : Tuấn được bố mẹ cho về quê chơi với ông bà, xe ô tô xuất phát bắt đầu từ 6 giờ sáng và đến 10 giờ là về đến nhà ông bà. Hỏi Tuấn đi ô tô về quê hết bao nhiêu giờ ?

A.2 giờ

B. 5 giờ

C. 3 giờ

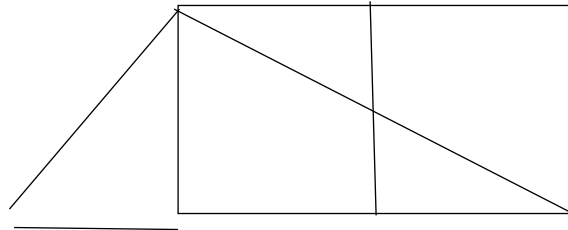
D. 4 giờ

Câu 8:(1 điểm) :

+ Có hình tam giác

+ Có hình vuông

+ Có hình chữ nhật



Câu 9(1 điểm) : Với ba số và các dấu tính trong ô vuông. Hãy lập thành các phép tính cộng và phép trừ cho phù hợp

78	35	43	- + =
----	----	----	-------

.....

.....

Câu 10:(1 điểm) : Một cửa hàng có tất cả 40 thùng mì tôm Hảo Hảo và Omachi. Trong số có 20 thùng mì tôm Hảo Hảo . Hỏi số thùng mì tôm Omachi là bao nhiêu ?

--	--	--	--	--

->Số thùng mì

thùng .

tôm Omachi là

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1:(1 điểm) : Viết tiếp vào dãy số sau : 15 , 16 , , , 19 , 20 ?

A. 11 , 12

B. 13 , 24

C. 17 , 18

D. 17 , 19

Câu 2:(1 điểm) : Liên xin nghỉ học từ thứ Hai đến hết thứ Sáu tuần này. Vậy Liên xin nghỉ học mấy ngày ?

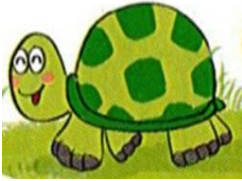
A. 4 ngày

B. 3 ngày

C. 6 ngày

D. 5 ngày

Câu 3:(1 điểm) : Em hãy đánh số thứ tự 1; 2; 3; 4 vào ô trống để xếp các số trên lưng chú rùa theo thứ tự từ bé đến lớn.



Câu 4:(1 điểm) : Sắp xếp các số sau theo thứ tự : 77 , 24 , 90 , 54

a. giảm dần :

b. tăng dần :

Câu 5:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$72 + 12$

$13 - 3$

$24 + 5$

$62 - 40$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6:(1 điểm) : Đồng hồ chỉ mấy giờ ?



.....

.....

Câu 7:(1 điểm) : Câu 5 : (1 điểm): Điền dấu > < =

66

78 - 33

40 + 38

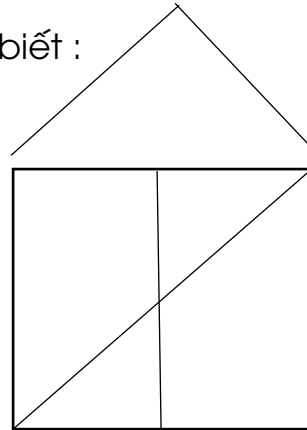
79

54 + 10

60 - 10

Câu 8:(1 điểm) : Quan sát hình bên và cho biết :

- + Có hình tam giác
- + Có hình vuông
- + Có hình chữ nhật



Câu 9(1 điểm) : Với ba số và các dấu tính trong ô vuông. Hãy lập thành các phép tính cộng và phép trừ cho phù hợp

29	19	10	- + =
----	----	----	-------

.....

.....

.....

Câu 10:(1 điểm) : Chú Năm có một tấm gỗ dài 74 cm. Chú muốn dùng tấm gỗ làm một chiếc bàn gấp nên đã cưa đi 23 cm. Hỏi chiếc bàn chú Năm muốn làm dài bao nhiêu xăng – ti – mét ?

--	--	--	--	--

- >Chiếc bàn dài
xăng – ti – mét

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của 	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM I. ĐIỂM..... Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:
---------------------------------------	--

Câu 1:(1 điểm) : Số 67 gồm 6 chục và đơn vị ?

- A.6 B. 5 C. 7 D. 2

Câu 2:(1 điểm) : Đây là hình  gì ?

- A.hình vuông B. khối lập phương C. hình tam giác D. khối chữ nhật

Câu 3:(1 điểm) : Sắp xếp các số sau theo thứ tự : 34, 89 , 80 , 65

- a.giảm dần :
- b. tăng dần :

Câu 4:(1 điểm) : Điền dấu >< =

$33 + 22 \dots\dots 54$

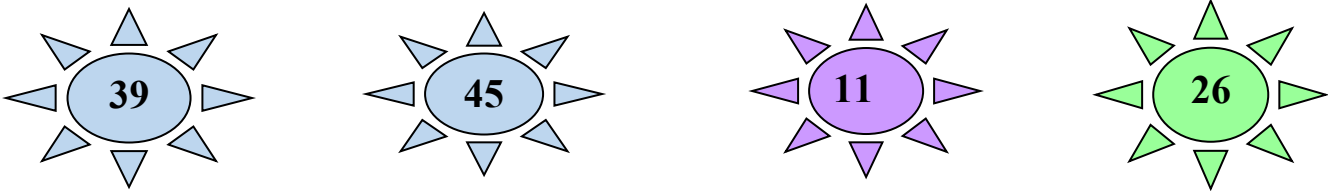
$88 \dots\dots 90 - 10$

$48 - 41 \dots\dots 10$

Câu 5:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$29 - 12$	$3 + 54$	$38 - 10$	$44 - 43$
.....			
.....			
.....			

Câu 6:(1 điểm) : Nối đúng ?



$47 - 36$

$33 + 6$

$87 - 61$

$20 + 25$

Câu 7:(1 điểm): Hôm nay là thứ Tư, ngày 27 tháng 8. Hỏi thứ Bảy trong tuần là ngày tháng

A. Ngày 29 tháng 8

B. Ngày 30 tháng 9

C. Ngày 30 tháng 8

D. Ngày 29 tháng 9

Câu 8:(1 điểm) : Em hãy dùng thước đo các dải bần sau dài bao nhiêu cm ?

a.  cm

b.  cm

c. 

+ Dải băng màu gì dài nhất ?

+ Dải băng nào ngắn nhất ?

Câu 9(1 điểm) : Với ba số và các dấu tính trong ô vuông. Hãy lập thành các phép tính cộng và phép trừ cho phù hợp

11	56	45	- + =
----	----	----	-------

.....
.....
.....

Câu 10:(1 điểm) : Gia đình Hiền đi từ Hà Nội về quê mất 5 giờ. Cả nhà về đến quê lúc 11 giờ trưa. Hỏi gia đình Hiền bắt đầu ra về từ Hà nội là mấy giờ ?

Em hãy tô màu vào chú khỉ cầm số giờ đúng nhất ?



ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

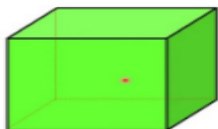
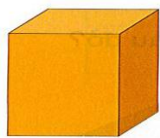
LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:

Câu 1:(1 điểm) : Số đứng sau số 39 là ?

- A.40 B. 38 C. 37 D. 41

Câu 2:(1 điểm) : Nêu tên các hình sau ?



Câu 3:(1 điểm) : Viết vào chỗ chấm:

a) Cách đọc các số: 57: 90:	b) Số? Bốn mươi tám : Hai mươi lăm :
---	--

Câu 4:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$$11 + 45$$

$$6 + 91$$

$$45 - 25$$

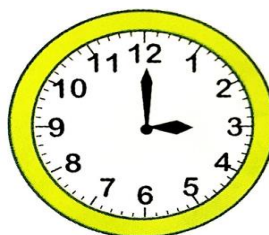
$$90 - 60$$

.....
.....
.....

Câu 5:(1 điểm) : Đồng hồ chỉ mấy giờ ?



.....



.....

Câu 6:(1 điểm) : Khoanh vào đáp án đúng $43 \text{ cm} + 21 \text{ cm} - 11 \text{ cm} = \dots\dots\dots$

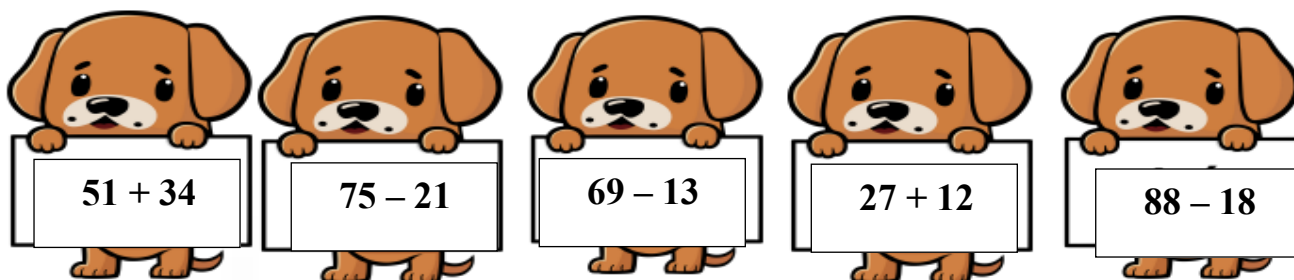
A.53

B. 53 m

C. 63 dm

D. 53 cm

Câu 7:(1 điểm) : Em hãy tô màu vào phép tính có kết quả lớn hơn 54 .



Câu 8:(1 điểm) : Gia đình Hoa đi du lịch từ Thứ Ba tuần này đến hết thứ Tư tuần sau. Vậy thời gian gia đình Hoa đi du lịch là :

A.7 ngày

B. 8 ngày

C. 9 ngày

D. 10 ngày

Câu 9(1 điểm) : Với ba số và các dấu tính trong ô vuông. Hãy lập thành các phép tính cộng và phép trừ cho phù hợp

48	23	25	- + =
----	----	----	-------

.....

.....

.....

Câu 10:(1 điểm) : Buổi sáng chú Tư bán được 58 chiếc bánh mì. Buổi chiều chú bán được 20 chục chiếc. Vậy cả ngày hôm nay chú Tư bán được bao nhiêu chiếc bánh mì ?

--	--	--	--	--

->Chú

Tư bán được tất cả
..... chiếc bánh mì .

CÔ BẢO YẾN

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
.....	

	
--	--

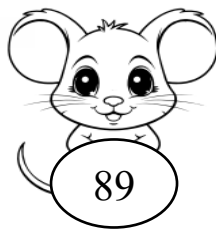
Câu 1:(1 điểm) : Số > 59 ?

- A.35 B. 47 C. 57 D. 62

Câu 2:(1 điểm) : Hình  là hình gì ?

- A.hình vuông B. khối lập phương C. hình tròn C. khối trụ

Câu 3:(1 điểm) : Em hãy đánh số thứ tự 1; 2; 3; 4 vào ô trống để xếp các số trên chú thỏ theo thứ tự từ bé đến lớn.









Câu 4:(1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S ?

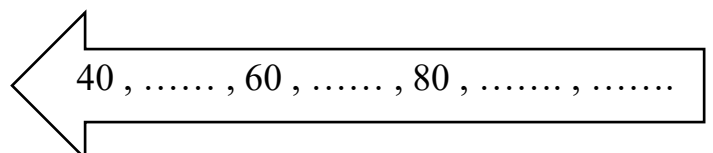
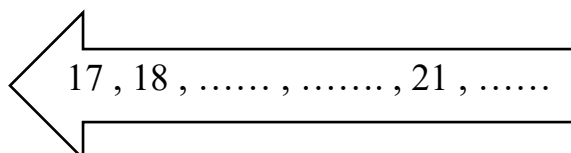
$18 - 5 \text{ cm} = 13 \text{ cm}$

$13 + 65 > 78 - 12$

$57 \text{ m} - 26 \text{ m} + 30 \text{ m} = 61 \text{ m}$

$45 = 89 - 53$

Câu 5:(1 điểm) : Viết tiếp vào chỗ chấm ?



Câu 6:(1 điểm) : Điền số ?

$$\square + 10 = 90$$

$$55 - \square = 15$$

$$88 + \square - 78 = 20$$

Câu 7:(1 điểm) : Nối đúng ?

$$37 - 1$$

$$11 + 44$$

$$89 - 55$$

$$1 + 14$$

$$67 - 12$$

$$20 + 16$$

$$78 - 63$$

$$10 + 24$$

Câu 8:(1 điểm) : Em hãy dùng thước đo độ dài các vật sau .



..... cm



..

Câu 9:(1 điểm) : Cho bốn số 8 , 3 , 7 , 2 em hãy lập các số chẵn phù hợp .

.....

Câu 10:(1 điểm) : Vườn nhà Lan trồng được 68 cây hoa hồng và hoa huệ.
Trong đó có 54 cây hoa hồng. Vậy hỏi số hoa huệ là bao nhiêu ?

--	--	--	--	--

->Số

cây .

cây hoa hồng là

-> Số cây hoa huệ là cây

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

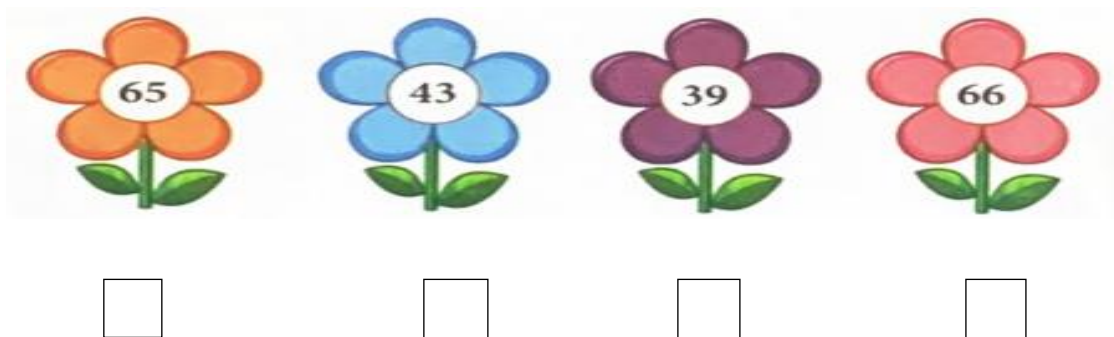
Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:

Lớp Trường Tiểu học

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1: (1 điểm) : Đánh dấu x vào số chẵn ?



Câu 2: (1 điểm) : Viết vào chỗ chấm:

a) Cách đọc các số: 33: 47:	b) Số? Chín mươi chín : Ba mươi mốt :
---	---

Câu 3: (1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$78 - 2$

$55 + 12$

$60 + 24$

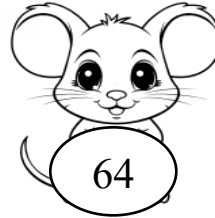
$98 - 14$

.....

.....

.....

Câu 4:(1 điểm) : Nối đúng ?



$$34 - 12$$

$$89 - 25$$

$$3 + 12$$

$$4 + 24$$

Câu 5:(1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S ?

$$98 - 45 < 34 + 23$$

☐

Số lớn nhất có 2 chữ số là 90

☐

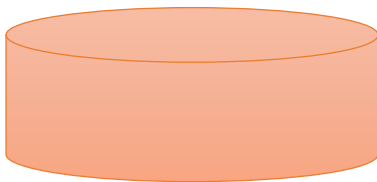
$$34 + 25 - 40 = 18$$

☐

Số 58 gồm 5 chục và 8 đơn

☐

Câu 6:(1 điểm) : Em hãy dùng thước đo độ dài của các vật sau ?



..... cm

..... cm

Câu 7:(1 điểm) : Nếu kim ngắn và kim dài cùng chỉ số 12 thì đồng hồ lúc đó chỉ mấy giờ ?

A. 11 giờ

B. 12 giờ

C. 6 giờ

D. 2 giờ

Câu 8:(1 điểm) : Đồng hồ chỉ mấy giờ ?



Câu 9 (1 điểm) : Hôm nay là thứ 7 ngày 22 tháng 3. Bố nói với My rằng 4 ngày nữa là đến sinh nhật con. Vậy sinh nhật My là vào thứ ngày tháng nào ?

- A.thứ Ba ngày
- B. thứ Hai ngày
- C. thứ Tư ngày
- D. thứ Tư ngày

Câu 10:(1 điểm): Chú gà mái nhà bạn Lan mỗi 1 tuần đẻ được 2 quả trứng. Sau 1 tuần thì chú gà mái đẻ được quả trứng .



CÔ BẢO YẾN

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	

Câu 1:(1 điểm) : Số > 59 ?

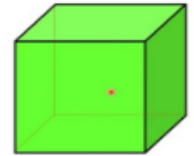
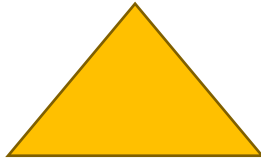
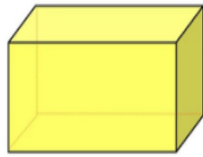
A.35

B. 47

C. 57

D. 62

Câu 2:(1 điểm) : Nối đúng ?



Hình chữ nhật

Khối lập phương

Hình tam giác

Khối hộp chữ nhật

Câu 3:(1 điểm) : a.Khoanh tròn vào số tròn chục ?

A.78

B. 09

C. 80

D. 33

b.Khoanh tròn vào số lớn nhất có 2 chữ số khác nhau ?

A.99

B. 98

C. 90

D. 97

Câu 4:(1 điểm) :Đặt tính rồi tính .

$$11 + 45$$

$$54 - 10$$

$$7 + 42$$

$$96 - 56$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5:(1 điểm) :Đọc , viết các số sau .

87 :

Năm mươi hai :

65 :

Bốn mươi chín :

Câu 6:(1 điểm) : Điền dấu >< =

$$34 + 11 \text{ } 56$$

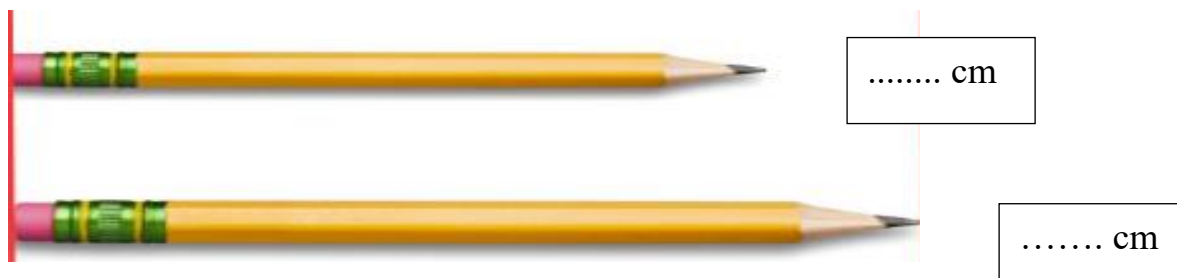
$$64 \text{ } 78 - 23$$

$$20 + 60 \text{ } 89 - 9$$

Câu 7:(1 điểm) :Cho các số 5 , 4 , 8 em hãy lập các số lớn hơn 50 ?

.....

Câu 8:(1 điểm) :Em hãy dùng thước đo độ dài chiếc bút sau :



Câu 9:(1 điểm) : Viết tiếp :

+ Hôm nay là ngày 29 thì ngày mai là ngày

+ Hôm qua là Thứ Hai , vậy hôm nay là :

+ Hôm nay là Thứ Bảy vậy ngày mai là :

+ Một tuần lễ có ngày

Câu 10:(1 điểm) : Quyển sách dày 54 trang. Ngày thứ nhất Hoa đọc được 12 trang, ngày thứ hai Hoa đọc được 21 trang. Hỏi còn bao nhiêu trang sách nữa mà Hoa chưa đọc ?

--	--	--	--	--	--	--

->Còn trang sách nữa Hoa chưa đọc .

ĐỀ KIỂM TRA MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của 	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:
---	--

Câu 1:(1 điểm) : Số 38 đọc là ?

- A.ba tám B. tám mươi ba C. ba mươi lăm D. ba mươi tám

Câu 2:(1 điểm) : **Câu 2:** Chiếc váy nào dài nhất



- A.Váy thứ 1
B.Váy thứ 2
C.Váy thứ 3
D.Váy thứ 4

Câu 3:(1 điểm) : Cho các số sau 78 , 35 , 90 , 23

a.Theo thứ tự từ bé đến lớn :

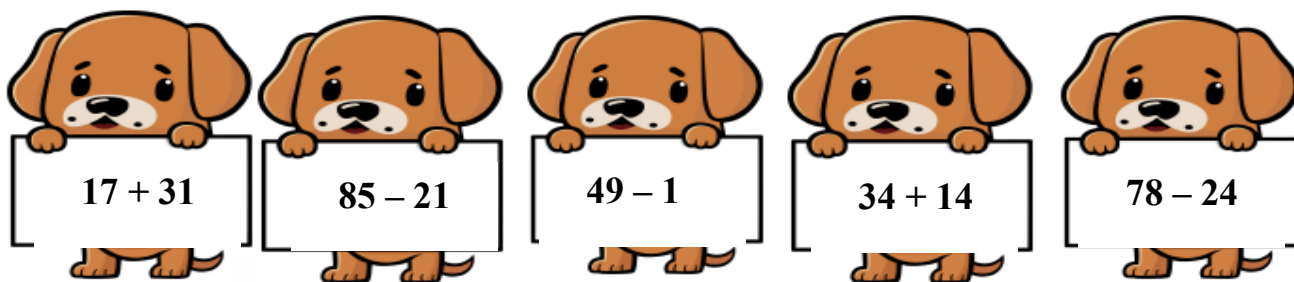
b.Theo thứ tự từ lớn đến bé :

Câu 4:(1 điểm) : Viết tiếp số ?

9 , 10 , , , 13 ,

5 , 10 , , 20 , , 30 , 35 , 40

Câu 5:(1 điểm) : Em hãy tô màu vào phép tính có kết quả bằng 48 .



Câu 6:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$87 - 12$

$23 + 3$

$5 + 54$

$77 - 45$

.....
.....
.....

Câu 7:(1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S

$11 + 23 > 78 - 73$

☐

$45 - 23 < 31 - 11$

☐

$56 < 56 + 3$

☐

$90 + 10 = 100$

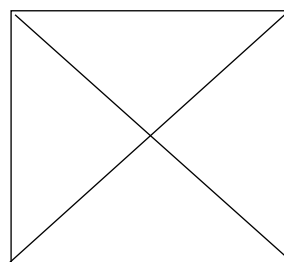
☐

Câu 8:(1 điểm) : Quan sát hình bên và cho biết :

+ Có hình vuông

+ Có hình chữ nhật

+ Có hình tam giác



Câu 9:(1 điểm) : Thứ Ba ngày 17 tháng 4 bố đi công tác.

Bố đi công tác mất 4 ngày.

Vậy ngày bao nhiêu bố quay trở về nhà ?

->Trả lời: Bố về nhà vào thứ ngày tháng .

Tháng 4

17

Thứ Ba

Câu 10: (1 điểm) : Mẹ nuôi 43 con gà. Mẹ biếu bà ngoại 1 chục con. Hỏi mẹ còn lại bao nhiêu con gà ?

--	--	--	--	--

->Mẹ còn lại con
gà .

CÔ BẢO YẾN

**BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC:
MÔN TOÁN - LỚP 1**

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

Câu 1:(1 điểm) :Khoanh tròn vào số bé nhất ?

A.45

B. 67

C. 23

D. 9

Câu 2:(1 điểm) : Sắp xếp các số sau : 49 , 35 , 34 , 25

a.Theo thứ tự từ bé đến lớn :

b. Theo thứ tự từ lớn đến bé :

Câu 3:(1 điểm) : Dùng thước đo độ dài các vật sau :



..... cm



..... cm

Câu 4:(1 điểm) : : Em hãy đánh dấu X vào chú rùa có phép tính có kết quả lớn nhất.



$$76 - 53$$

☐

$$8 + 51$$

☐

$$85 - 84$$

☐

$$45 - 11$$

☐

Câu 5:(1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$$87 - 12$$

$$23 + 3$$

$$5 + 54$$

$$77 - 45$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6:(1 điểm) : Đúng ghi Đ, sai ghi S ?

a.Số hai mươi chín viết là 27

☐☐

b. Số 34 gồm 3 chục và 5 đơn vị

c. Số đứng sau số 78 là 7

d. Số tròn chục lớn nhất là 9

Câu 7: (1 điểm) : Em hãy viết 2 phép tính có kết quả bằng 43

--	--	--	--	--

--	--	--	--	--

 .

Câu 8: (1 điểm) : Viết tiếp thứ hoặc ngày còn thiếu vào các cuốn lịch sau ?

Tháng 9
10
Thứ Tư

Tháng 9
11
Thứ

Tháng 9
1.....
Thứ Sáu

Tháng 9
1.....
Thứ

Câu 9 (1 điểm) : Số ?

$12 + \boxed{} = 48$

$\boxed{} - 23 = 55$

$45 - \boxed{} + 5 = 45$

Câu 10: (1 điểm) :Bác Lâm nuôi được 4 chục con gà và vịt, trong đó có 20 con vịt. Vậy số gà bác Lâm nuôi là bao nhiêu con ?

--	--	--	--	--

->Có con gà . Có

..... con vịt

BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC:
MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:

Câu 1: (1 điểm) : Điền tiếp số còn thiếu 40 , 41 , , 43 , 44?

A.34

B. 42

C. 24

D. 45

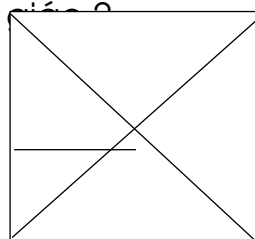
Câu 2: (1 điểm):Có bao nhiêu hình tam giác ?

A.6 hình

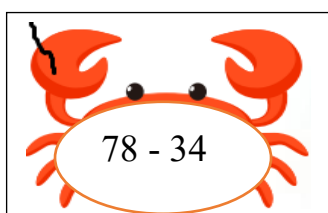
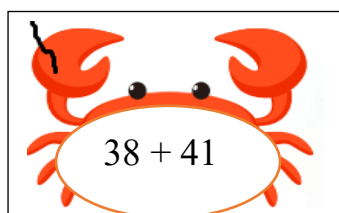
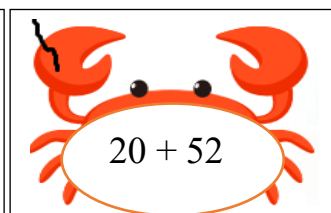
B. 8 hình

C.10 hình

D. 11 hình



Câu 3: (1 điểm) : Đánh dấu nhân vào phép tính có kết quả lớn nhất ?

☐☐☐☐

Câu 4: (1 điểm):Trong một tuần nếu thứ Ba là ngày 20 thì thứ Sáu sẽ là ngày bao nhiêu ?

A.ngày 24

B. ngày 19

C. ngày 23

D. ngày 26

Câu 5: (1 điểm) :Đặt tính rồi tính :

$$54 - 10$$

$$63 + 2$$

$$45 + 24$$

$$84 - 64$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 6: (1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S

89 đọc là tám chín

$$76 - 56 > 90 - 50$$

56 gồm 5 chục và 6 đơn

$$27 + 11 < 11 +$$

Câu 7: (1 điểm) : Nối đúng ?

55 - 23

34 - 13

28 + 10

11 + 56

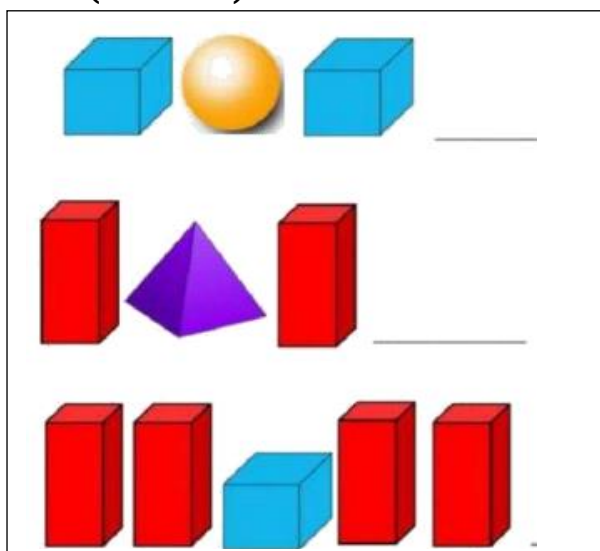
21

67

38

32

Câu 8: (1 điểm) : Quan sát hình và cho biết



+ Có khối lập phương

+ Có khối hộp chữ nhật

Có hình tam giác

Câu 9: (1 điểm) : Bố đi công tác hết 1 tuần 3 ngày. Bạn hãy tính xem bố đi công tác hết bao nhiêu ngày ?

A. 7 ngày B. 11 ngày C. 14 ngày

D. 10 ngày

Câu 10: (1 điểm) : Một lớp học có 15 bạn nam và 20 bạn nữ tham gia văn nghệ. Hỏi lớp học đó có tất cả bao nhiêu bạn tham gia văn nghệ ?

--	--	--	--	--

->Có tất cả bạn
tham gia văn nghệ.

**BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC:
MÔN TOÁN - LỚP 1**

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

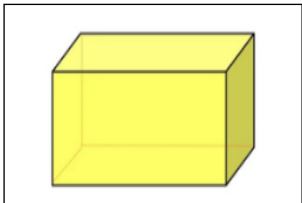
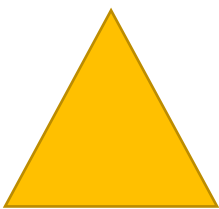
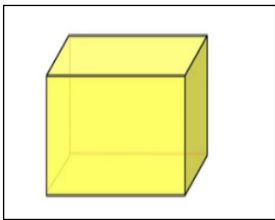
LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:

Câu 1: (1 điểm) :Số đứng sau số 48 là ?

- A.45
- B. 47
- C. 50
- D. 49

Câu 2: (1 điểm) :Nối đúng ?



khối hộp chữ nhật

hình vuông

khối lập phương

hình tam giác

Câu 3: (1 điểm) Viết tiếp số còn thiếu vào chỗ chấm ?

a. 20 , 30 , , , 60 , 70 ,

b. 43 , , 45 , , , 48 , ,

Câu 4: (1 điểm) :Đặt tính rồi tính :

$$3 + 35$$

$$30 + 27$$

$$88 - 54$$

$$49 - 30$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5: (1 điểm) : Tô màu vào phép tính có kết quả bằng 73

$$89 - 15$$

$$45 + 30$$

$$63 + 10$$

$$89 - 3$$

Câu 6: (1 điểm) : Đồng hồ kim dài chỉ số 12, kim ngắn chỉ số 11. Lúc này là mấy giờ?

A. 12 giờ

B. 9 giờ

C. 11 giờ

D. 1 giờ

Câu 7: (1 điểm) : Hôm nay thứ Tư ngày 20 tháng 3.
Vậy Chủ Nhật sẽ là ngày bao nhiêu ?

A. Ngày 23

B. Ngày 24

C. Ngày 25

D. Ngày 19

Tháng 3

20

Thứ Tư

Tháng 3

?

Chủ Nhật

Câu 8: (1 điểm) : Điền dấu > < =

$45 + 12 \square 38$

$90 \square 11 + 81$

$78 - 56 \square 55 - 4$

Câu 9: (1 điểm) :Với ba số và các dấu tính trong ô vuông. Hãy lập thành các phép tính cộng và phép trừ cho phù hợp

30	29	59	- + =
----	----	----	-------

.....

Câu 10: (1 điểm) :Trong vườn của ông ngoại có tất cả 35 cây gồm cây xoài và cây na , trong đó có 12 cây xoài . Vậy hỏi số cây na sẽ là bao nhiêu cây ?

--	--	--	--	--

->Số cây

na là cây . Số cây

xoài là cây .

CÔ BẢO YẾN

**BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC:
MÔN TOÁN - LỚP 1**

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....

.....

III. Nhận xét của giáo viên:

.....

.....

.....

Câu 1: (1 điểm) :2 chục bằng mấy ?

A.10

B. 20

C. 2

D. 22

Câu 2: (1 điểm) : Đây là hình gì ?



A.hình vuông

B. khối lập phương

C. hình tam giác

D. hình chữ nhật

Câu 3: (1 điểm) : Viết tiếp vào chỗ chấm .

+ 28 gồm chục và đơn vị

+ gồm 9 chục và 6 đơn vị

+ Tám mươi mốt viết là

+ Số 45 đứng trước số

Câu 4: (1 điểm) :Đặt tính rồi tính :

$$38 - 14$$

$$6 + 53$$

$$74 + 13$$

$$49 - 10$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

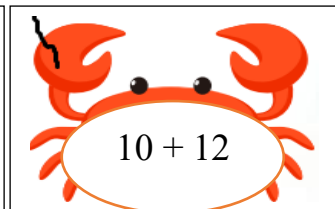
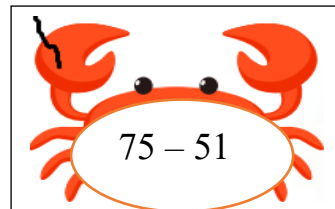
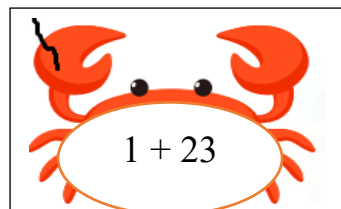
.....

.....

.....

.....

Câu 5: (1 điểm) :Em hãy tô màu vàng vào con của có kết quả bằng 22 ?



Câu 6: (1 điểm) : Số ?

$$89 + \square = 99$$

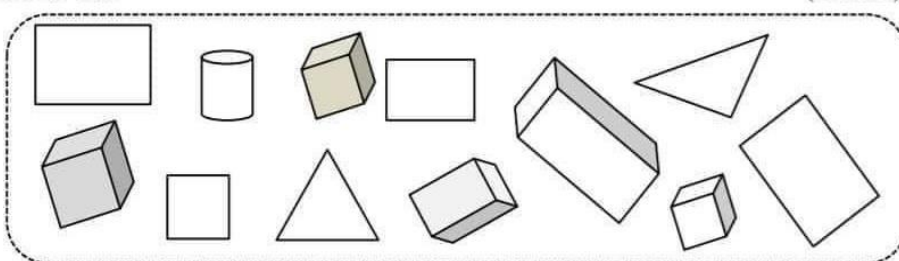
$$\square - 22 = 56$$

$$74 - \square + 4 = 66$$

Câu 7: (1 điểm) : Đồng hồ sau chỉ mấy giờ ?



Câu 8: (1 điểm) : Quan sát hình sau và cho biết ?



- + Có khối lập phương
- + Có hình chữ nhật
- + Có khối hộp chữ nhật

Câu 9: (1 điểm) : Bố đi công tác ngày 18 tháng 4, sau 4 ngày thì bố quay trở về . Vậy hỏi bố trở về vào ngày bao nhiêu ?

- A. ngày 20 tháng 4 B. ngày 21 tháng 4
C . ngày 22 tháng 4 D. ngày 22 tháng 5

Câu 10: (1 điểm) : Trên xe buýt có 28 hành khách, đến điểm dừng có 15 hành khách xuống xe. Vậy hỏi trên xe buýt còn lại bao nhiêu hành khách ?

--	--	--	--	--

->Trên xe còn lại hành khách .

CÔ BẢO YẾN

BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC: MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:

Câu 1: (1 điểm) : Số < 41

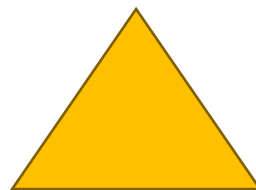
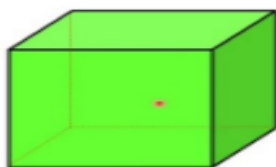
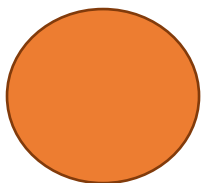
A.54

B. 42

C. 40

D. 90

Câu 2: (1 điểm) : Gọi tên các hình sau :



.....

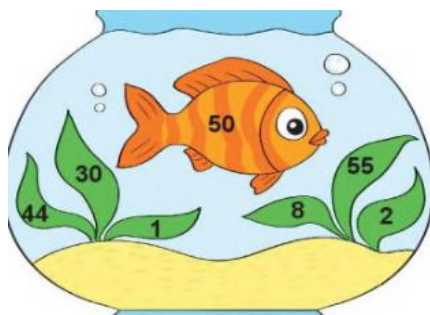
.....

.....

Câu 3: (1 điểm) : Quan sát hình bên và cho

+ Số tròn chục là

+ Số có hai chữ số giống nhau :



+ Các số có hai chữ số :

+ Các số chẵn là :

Câu 4: (1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$10 + 54$

$26 + 51$

$77 - 17$

$89 - 30$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5: (1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S

$49 \text{ cm} - 45 \text{ cm} = 40 \text{ cm}$ ☐

$78 \text{ m} + 10 \text{ m} = 88$ ☐

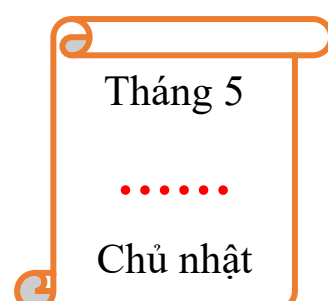
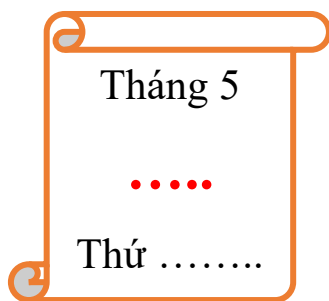
$56 \text{ m} + 3 \text{ m} = 59$ ☐

$24 \text{ cm} - 10 \text{ cm} = 14 \text{ c}$ ☐

Câu 6: (1 điểm) : Cho các số sau em hãy lập các số có 2 chữ số ?



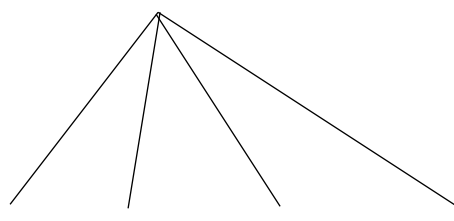
.....
Câu 7: (1 điểm) :Viết tiếp thứ hoặc ngày còn thiếu vào các cuốn lịch sau ?



Câu 8: (1 điểm) :Quan sát hình bên và cho biết ?

Có hình tam giác

Có hình vuông



Câu 9: (1 điểm) : Điền vào chỗ trống cho phù hợp .

69 45 = 24

41 – 11 83 – 81

16 + = 77

Câu 10: (1 điểm) :Ông Lâm trồng trong vườn được 23 cây cam , 1 chục cây chuối và cây 11 xoài . Hỏi ông Lâm đã trồng được tất cả bao nhiêu cây trong vườn ?

--	--	--	--	--	--	--

Trả lời: Số cây đã trồng làcây

CÔ BẢO YẾN

**BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC:
MÔN TOÁN - LỚP 1**

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM
.....	I. ĐIỂM..... Bằng chữ:.....
.....	III. Nhận xét của giáo viên:
	
	
	

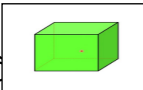
Câu 1: (1 điểm) : Số tròn chục đứng sau số 30 là ?

A.31

B. 40

C. 29

D. 50

Câu 2: (1 điểm) : Hình nào  là hình gì ?

A.khối lập phương

B. hình chữ nhật

C. khối hộp chữ nhật

D. hình vuông

Câu 3: (1 điểm) : Cho các số sau :

16

40

39

56

+ Số lớn nhất là Số bé nhất là : Số tròn chục là

+ Sắp xếp các số trên theo thứ tự từ lớn đến bé :

Câu 4: (1 điểm) : Dùng thước đo độ dài các vật sau :



..... cm



..... cm

Câu 5: (1 điểm) : Đặt tính rồi tính :

$3 + 71$

$22 + 60$

$76 - 65$

$38 - 11$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

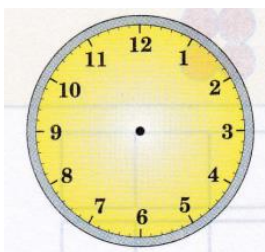
Câu 6: (1 điểm) : Điền số ?

$44 - \square = 23$

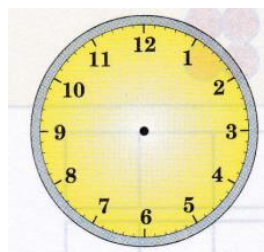
$\square + 45 = 76$

$30 + 24 - \square = 40$

Câu 7: (1 điểm) :Vẽ kim ngắn và kim dài theo yêu cầu để đồng hồ được hoàn chỉnh .



Đồng hồ chỉ 6 giờ

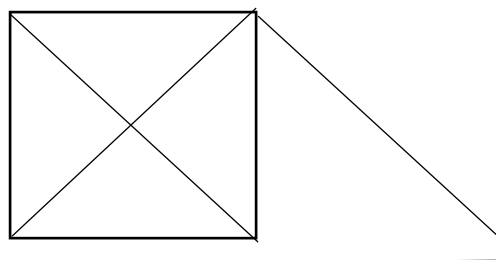


Đồng hồ chỉ 10 giờ

Câu 8: (1 điểm) : Quan sát hình bên và cho biết ?

+ Có hình vuông

+ Có hình tam giác



Câu 9: (1 điểm) : Với ba số và các dấu tính trong ô vuông. Hãy lập thành các phép tính cộng và phép trừ cho phù hợp

59	34	25	- + =
----	----	----	-------

.....
.....
.....

Câu 10: (1 điểm) : Hoan và ông đi câu cá. Hoan câu được 7 con cá , ông câu được 12 con cá. Hỏi cả hai ông cháu câu được bao nhiêu con cá ?

- A. 15 con B. 19 con cua C. 19 con cá D. 16 con cá

BÀI KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 NĂM HỌC:
MÔN TOÁN - LỚP 1

Thời gian làm bài: 50 phút

Họ và tên:.....

LớpTrường Tiểu học.....

Họ tên, chữ ký của 	TỔNG HỢP KẾT QUẢ CHẤM I. ĐIỂM Bằng chữ:..... III. Nhận xét của giáo viên:
---	---

Câu 1: (1 điểm) : Số tròn chục bé nhất là ?

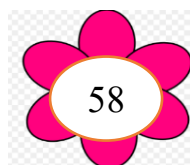
- A.6 B. 20 C. 12 D. 40

Câu 2: (1 điểm) : Điền vào

Củ cà rốt củ cải

- A.ngắn hơn B. dài hơn C. bằng nhau

Câu 3: (1 điểm) : Cho các số sau :



a.Sắp xếp các số theo thứ tự giảm dần :

b. Sắp xếp các số theo thứ tự tăng dần :

Câu 4: (1 điểm) :Đặt tính rồi tính :

11 + 41

6 + 62

89 – 34

57 – 27

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 5: (1 điểm) : Tính .

$$65 \text{ cm} - 12 \text{ cm} = \dots\dots\dots$$

$$32 \text{ dm} + 25 \text{ cm} = \dots\dots\dots$$

$$77 - 14 - 12 = \dots\dots\dots$$

$$48 - 20 + 33 = \dots\dots\dots$$

Câu 6: (1 điểm) : Đúng ghi Đ , sai ghi S .

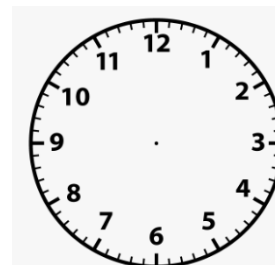
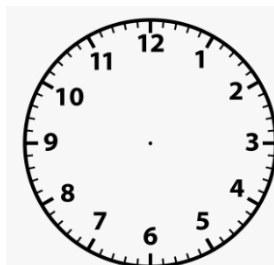
$$55 - 35 > 86 - 81 \quad \square$$

$$40 + 23 < 10 + 40 \quad \square$$

$$21 < 90 - 40 \quad \square$$

$$33 + 33 = 44 + 1 \quad \square$$

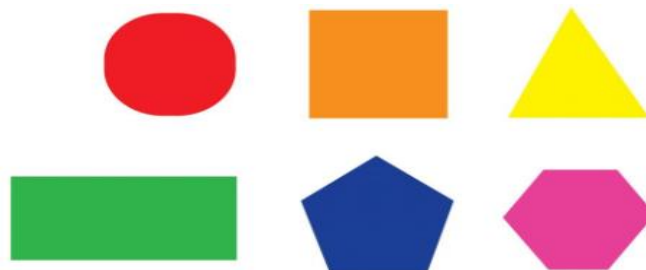
Câu 7: (1 điểm) : Vẽ kim ngắn và kim dài theo yêu cầu để đồng hồ được hoàn chỉnh .



Đồng hồ chỉ 2 giờ đúng

Đồng hồ chỉ 6 giờ đúng

Câu 8: (1 điểm) : Khoanh tròn vào hình tam giác .



Câu 9: (1 điểm) : Bố đi công tác ngày 20 tháng 6, sau 5 ngày thì bố quay trở về . Vậy hỏi bố trở về vào ngày bao nhiêu ?

A.ngày 25 tháng 7 B.ngày 27 tháng 3

C . ngày 25 tháng 6

D. ngày 26 tháng 6

Câu 10: (1 điểm) :Trên dây phơi 2 chục chiếc áo, mẹ mắc thêm 5 chiếc nữa vào dây phơi. Hỏi trên dây phơi có tất cả bao nhiêu chiếc áo ?

--	--	--	--	--

->Trên dây phơi có
chiếc áo .